

UBND XÃ QUỲNH AN
TRẠM Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21 /TTr-TYT
V/v Đăng tải bổ sung danh sách
người hành nghề khám bệnh,
chữa bệnh tại trạm Y tế xã
Quỳnh An năm 2026

Quỳnh An, ngày 22 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;
Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 53/2025/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 31 tháng 12 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025;

Căn cứ Quyết định số 2282/QĐ-UBND ngày 27/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Quỳnh An ban hành quyết định thành lập Trạm Y tế xã Quỳnh An;

Căn cứ Quyết định số 29 /QĐ-UBND ngày 13/01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Quỳnh An ban hành Quyết định về chức năng nhiệm vụ của Trạm Y tế xã Quỳnh An, thuộc UBND xã Quỳnh An;

Căn cứ văn bản hướng dẫn của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện phê duyệt đăng tải danh sách đăng ký người hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Trạm y tế xã Quỳnh An lập tờ trình, kính trình Sở Y tế tỉnh Hưng Yên xem xét đăng tải bổ sung danh sách hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại trạm y tế xã Quỳnh An (có danh sách kèm theo)./.

Trạm Y tế xã Quỳnh An xin trân trọng cảm ơn !.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Lưu: VT- HC-TC-NS..

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Quang Ngọc

Quỳnh An, ngày 22 tháng 9 năm 2026

DANH SÁCH BỔ SUNG ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TẠI TRẠM Y TẾ XÃ QUỲNH AN
(Kèm theo tờ trình số: 21 /TTr –TYT ngày 22/ 9/2026 của TrạMy tế xã Quỳnh An)

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: TrạMy tế xã Quỳnh An.
- Địa chỉ: Thôn Quỳnh Xá, xã Quỳnh An, tỉnh Hưng Yên.
- Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ và 05 ngày trong tuần.
- Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Trần Văn Tài	001423/HY-GPHN	Đa khoa	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sĩ	Không	
2	Nguyễn Ngọc Hằng	0004230/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ đa khoa	Không	

3	Lê Trung Kiên	0004279/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ hệ xã	Không
4	Đoàn Quang Định	0004306/TB- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ đa khoa	Không
5	Nguyễn Thị Hằng	001850/HY- GPHĐ	Đa khoa	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Y sỹ	Không
6	Phạm Thị Nga	4284/BTH- CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường: xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Bác sỹ	Thứ 7, CN tại VNVC Thái Bình
7	Nguyễn Thị Chiên	000699/TB- CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược và các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Tủ thuốc trạm y tế	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ	Không
8	Bùi Thị Linh	001690/TB- CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược và các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Tủ thuốc trạm y tế	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ	Không
9	Trịnh Thị Nhung	00084/DL- CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Đại lý thuốc/ Quầy thuốc	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ	Không
10	Bùi Phương Lan	000689/TB- CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề dược và các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Tủ thuốc trạm y tế	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Dược sỹ	Không

11	Vũ Thị Hương Quỳnh	001072/TB-GPHN	Điều dưỡng	05 ngày/tuần (T2, T3, T4, T5, T6) Từ 7h00 – 11h00; 13h00 – 17h00 ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị	Điều dưỡng	Không
----	--------------------	----------------	------------	---	------------	-------

Quỳnh An , ngày 22 tháng 9 năm 2026

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



GIÁM ĐỐC
BS Nguyễn Quang Ngọc

